

Số: /SKHCN-QLKHCN

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 6 năm 2025

V/v thẩm định công nghệ, thiết bị
báo cáo nghiên cứu khả thi dự án
Nhà máy Amazing Ecotech Textile
Quảng Ngãi

Kính gửi: Sở Xây dựng Quảng Ngãi

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 1663/SXD-HĐXD ngày 02/6/2025 về việc thẩm định công nghệ báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Nhà máy Amazing Ecotech Textile Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 293/SKHCN-QLCN ngày 19/02/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc thẩm định công nghệ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án Nhà máy Amazing Ecotech Textile Quảng Ngãi và kết quả họp Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn thẩm định công nghệ Trạm xử lý nước thải dự án Nhà máy Amazing Ecotech Textile Quảng Ngãi vào ngày 09/6/2025. Theo đó, Sở Khoa học và Công nghệ có Thông báo số 1289/TB-SKHCN ngày 10/6/2025 bổ sung, hoàn thiện hồ sơ thẩm định công nghệ Nhà máy Amazing Ecotech Textile Quảng Ngãi.

Ngày 16/6/2025, Sở Khoa học và Công nghệ nhận được Công văn số 09/CV-AET ngày 16/6/2025 của Công ty TNHH Amazing Ecotech Textile về việc giải trình, bổ sung và chỉnh sửa hoàn thiện hồ sơ thẩm định công nghệ Nhà máy Amazing Ecotech Textile Quảng Ngãi. Trên cơ sở rà soát, xem xét hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh gửi kèm; Sở Khoa học và Công nghệ có ý kiến như sau:

I. Thông tin chung dự án đầu tư:

1. Tên dự án: Nhà máy Amazing EcoTech Textile Quảng Ngãi.
2. Mục tiêu dự án: Sản xuất và gia công vải dệt thoi, vải nhung và hoàn thiện sản phẩm dệt.
3. Quy mô đầu tư dự án:
 - Sản xuất và gia công vải dệt thoi: 30.000.000 m²/năm.
 - Sản xuất và gia công vải nhung: 18.000.000 m²/năm.
4. Tổng mức đầu tư dự án: 1.145.430.000.000 đồng (*Một nghìn một trăm bốn mươi lăm tỷ bốn trăm ba mươi triệu đồng*), tương đương 45.000.000 đô la Mỹ (*Bốn mươi lăm triệu đô la Mỹ*).
5. Nhà đầu tư: Công ty TNHH Amazing Ecotech Textile
6. Địa điểm thực hiện dự án: Số 6, đường số 7, Khu Công nghiệp Việt Nam - Singapore, xã Tịnh Thọ, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

7. Quy mô dự án: Khoảng 120.000 m².

8. Thời gian hoạt động dự án: Kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đến ngày 22/04/2082.

II. Nhận xét về dự án:

1. Về Công nghệ:

Dự án sử dụng các công nghệ chính là công nghệ sản xuất và công nghệ xử lý môi trường, cơ bản phù hợp với hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư được Sở Khoa học và Công nghệ có ý kiến tại Công văn số 293/SKH-CN-QLCN ngày 19/02/2025. Nhận xét từng loại công nghệ, cụ thể như sau:

1.1. Công nghệ dệt khí:

Công nghệ dệt khí với quy trình công nghệ: Sợi nguyên liệu → Mắc sợi → Hồ sợi → Luồn go → Dệt → Vải mộc là cơ bản phù hợp.

1.2. Công nghệ cắt lông vải nhung:

Công nghệ cắt lông vải nhung với quy trình công nghệ: Vải mộc → Lật vải → May đầu vải → Kiểm vải → Sấy vải → Cắt lông vải nhung → Chải lông → Đốt lông → Cắt lông → Kiểm vải → Cuộn vải → Xếp vải → Sản phẩm là cơ bản phù hợp.

1.3. Công nghệ nhuộm cán liên tục:

Công nghệ nhuộm cán liên tục với quy trình công nghệ: May đầu vải mộc → Đốt lông → Ủ lạnh → Rũ hồ → Nấu → Làm bóng → Tẩy trắng bằng oxy → Mài lông → Cán → Sau hoàn → Giặt sấy bằng khí → Cào, cắt → Định hình → Sản phẩm là cơ bản phù hợp.

1.4. Công nghệ nhuộm lạnh:

Công nghệ nhuộm lạnh với quy trình công nghệ: May đầu vải mộc → Đốt lông → Ủ lạnh → Rũ hồ → Nấu → Làm bóng → Tẩy trắng bằng oxy → Cào cắt lông → Nhuộm lạnh → Giặt bằng → Giặt bằng khí → Phòng co → Định hình → Sản phẩm là cơ bản phù hợp.

1.5. Công nghệ nhuộm bền:

Công nghệ nhuộm bền với quy trình công nghệ: May đầu vải mộc → Đốt lông → Ủ lạnh → Rũ hồ → Nấu → Làm bóng → Tẩy trắng bằng oxy → Phân vải → Nhuộm bền → Trải vải → Sấy vải → Giặt bằng khí → Phòng co → Định hình → Lợp phủ → Sản phẩm là cơ bản phù hợp.

1.6. Công nghệ xử lý khí thải lò hơi, lò dầu:

Công nghệ xử lý khí thải lò hơi, lò dầu với quy trình công nghệ: Khí thải → Thiết bị cyclone → Hệ thống lọc bụi túi vải → Tháp khử lưu huỳnh → Quạt hút → Ống khói → Khí thải đầu ra (đạt cột B QCVN 19:2009/BTNMT) là cơ bản phù hợp.

1.7. Công nghệ thu gom, xử lý bụi công đoạn dệt vải:

Công nghệ thu gom, xử lý bụi công đoạn dệt vải với quy trình công nghệ: Bụi sợi từ máy dệt → Đường rãnh lỗ thu bụi → Lọc bụi sơ cấp → Lọc bụi thứ cấp → Thoát ra khu vực nhà xưởng (đạt QCVN 02:2019/BYT) là cơ bản phù hợp.

1.8. Công nghệ xử lý bụi công đoạn mài lông, cào cắt lông:

Công nghệ xử lý bụi công đoạn mài lông, cào cắt lông với quy trình công nghệ: Bụi vải → Lọc bụi sơ cấp → Lọc bụi thứ cấp → Thoát ra khu vực nhà xưởng (đạt QCVN 02:2019/BYT) là cơ bản phù hợp.

1.9. Công nghệ xử lý bụi, khí thải từ công đoạn đốt lông:

Công nghệ xử lý bụi, khí thải từ công đoạn đốt lông với quy trình công nghệ: Khí thải máy đốt lông → Quạt hút → Tháp khử bụi màng nước → Ống thoát khí (đạt cột B QCVN 19:2009/BTNMT) là cơ bản phù hợp.

1.10. Công nghệ xử lý bụi, khí thải từ công đoạn định hình nhiệt độ cao:

Công nghệ xử lý bụi, khí thải từ công đoạn định hình nhiệt độ cao với quy trình công nghệ: Khí thải máy định hình → Quạt hút → Tháp khử bụi màng nước → Ống thoát khí (đạt cột B QCVN 19:2009/BTNMT) là cơ bản phù hợp.

1.11. Công nghệ xử lý nước thải:

Công nghệ xử lý nước thải với quy trình công nghệ: Nước thải (sản xuất và sinh hoạt) → Lưới tản nhiệt cơ học → Bể điều hòa tổng hợp → Máy lọc → Tháp giải nhiệt → Bể phản ứng hỗn hợp số 2 → Bể lắng hóa lý 2 → Bể thu nước số 1 → Bể axit hóa thủy phân → Bể thu nước số 2 → Bể kỵ khí DC → Bể lắng kỵ khí → Bể thiếu khí → Bể hiếu khí → Bể lắng hiếu khí → Bể phản ứng hỗn hợp số 3 → Bể lắng hóa lý số 3 → Bể khử màu → Trạm quan trắc tự động → Nguồn tiếp nhận nước thải đầu ra là Trạm xử lý nước thải Khu công nghiệp VSIP Quảng Ngãi (nước thải đầu ra đạt giới hạn tiếp nhận của Trạm xử lý nước thải Khu công nghiệp VSIP Quảng Ngãi) là cơ bản phù hợp.

2. Về thiết bị:

Các thiết bị sản xuất và thiết bị xử lý môi trường cơ bản đáp ứng yêu cầu công nghệ.

III. Đề nghị:

Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị Sở Xây dựng yêu cầu Chủ đầu tư thực hiện một số nội dung trong quá trình triển khai dự án (nếu báo cáo nghiên cứu khả thi được cấp có thẩm quyền phê duyệt), cụ thể như sau:

1. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về các thông số kỹ thuật của thiết bị (thiết bị sản xuất và thiết bị xử lý môi trường) đáp ứng yêu cầu công suất của dự án.

2. Rà soát toàn bộ các công đoạn của những công nghệ sử dụng (công nghệ sản xuất, công nghệ xử lý) có khả năng phát sinh ô nhiễm để có giải pháp xử lý hiệu quả.

3. Thực hiện Kế hoạch số 271-KH/TU ngày 27/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 18/5/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ; đề nghị Chủ đầu tư cam kết đầu tư máy móc, thiết bị đáp ứng với các Quy chuẩn, Tiêu chuẩn của các nước Châu Âu, G7, G20 hoặc Việt Nam về an toàn, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.

IV. Những vấn đề khác liên quan:

Khi triển khai dự án, nếu có sự Chuyển giao Công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam phải thực hiện đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ với Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định tại Khoản 1 Điều 31 Luật Chuyển giao Công nghệ năm 2017.

Trên đây là ý kiến thẩm định công nghệ, thiết bị hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Nhà máy Amazing Ecotech Textile Quảng Ngãi; đề nghị Sở Xây dựng xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BQL KKTDQ và các KCN Quảng Ngãi;
- Công ty TNHH Amazing Ecotech Textile;
- GD, PGD (Hòa);
- Lưu: VT, QLKHCHN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Công Hòa